

**ĐIỂM NÀY CÓ GÌ SAI SÓT THÌ LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com  
PHẢN ÁNH GHI RÕ CỤ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PHÒNG ĐÀO TẠO GIẢI  
QUYẾT**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN  
PHÒNG ĐÀO TẠO**

**ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ B15KKT\_KHỐI KINH TẾ**

**TÊN HỌC PHẦN: ANH NGỮ TRUNG CẤP 1**

**ĐỢT HỌC 4**

**MÃ HỌC PHẦN: ENG - 201**

**TÍN CHỈ 2**

Ngày thi: 31/10/2010

**LẦN THI 1**

| ST<br>T | MSV       | Họ và tên             | Lớp    | ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%) |   |     |   |     |   |             |     |     | ĐIỂM TỔNG KẾT |               | Ghi chú |
|---------|-----------|-----------------------|--------|----------------------------|---|-----|---|-----|---|-------------|-----|-----|---------------|---------------|---------|
|         |           |                       |        | A                          | P | Q   | H | L   | M | ĐỌC<br>VIẾT | NÓI | F   | SỐ            | CHỮ           |         |
|         |           |                       |        | 10                         |   | 10  |   | 25  |   |             |     | 55  | 100           |               |         |
| 1       | 152317449 | Nguyễn Minh Dục       | B15KKT | 0                          |   | 0   |   | 0   |   | V           | V   | V   | 0.0           | Khăng         |         |
| 2       | 152317451 | Nguyễn Đặng Hoài Dung | B15KKT | 0                          |   | 0   |   | 0   |   | V           | V   | V   | 0.0           | Khăng         |         |
| 3       | 152317457 | Nguyễn Thị Hằng       | B15KKT | 8.5                        |   | 9.3 |   | 9   |   | 8.8         | 7.5 | 8.2 | 8.5           | Tam pháp Nam  |         |
| 4       | 152317462 | Ngô Thị Diệu Hương    | B15KKT | 10                         |   | 7.7 |   | 9   |   | 6.3         | 6.5 | 6.4 | 7.5           | Baý pháp Nam  |         |
| 5       | 152317465 | Nguyễn Thị Hà Linh    | B15KKT | 0                          |   | 0   |   | 0   |   | V           | V   | V   | 0.0           | Khăng         |         |
| 6       | 152317471 | Nguyễn Bá Nam         | B15KKT | 0                          |   | 0   |   | 0   |   | V           | V   | V   | 0.0           | Khăng         |         |
| 7       | 152317500 | Dương Thị Thu Thủy    | B15KKT | 0                          |   | 0   |   | 0   |   | HP          | HP  | HP  | 0.0           | Khăng         |         |
| 8       | 152317502 | Nguyễn Thị Thanh Thủy | B15KKT | 9.5                        |   | 8.7 |   | 9.5 |   | 8.7         | 8.5 | 8.6 | 8.9           | Tam pháp Chên |         |
| 9       | 152317505 | Lê Thị Xuân Trang     | B15KKT | 0                          |   | 0   |   | 0   |   | HP          | HP  | HP  | 0.0           | Khăng         |         |
| 10      | 152317510 | Bùi Toàn Trung        | B15KKT | 0                          |   | 0   |   | 0   |   | HP          | HP  | HP  | 0.0           | Khăng         |         |
| 11      | 152317513 | Nguyễn Văn Tý         | B15KKT | 7                          |   | 8.2 |   | 8   |   | 8.2         | 5   | 6.6 | 7.2           | Baý pháp Hai  |         |

**BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU**

| STT         | NỘI DUNG THỐNG KÊ | SL | TỶ LỆ | GHI CHÚ |
|-------------|-------------------|----|-------|---------|
| 1           | Số sinh viên đạt  | 4  | 36%   |         |
| 2           | Số sinh viên nợ   | 7  | 64%   |         |
| TỔNG CỘNG : |                   | 11 | 100%  |         |

**LẬP BẢNG**

**KIỂM TRA**

(ký và ghi rõ họ tên)

**TTĐT TỪ XA & T.XUYỀN**

(ký và ghi rõ họ tên)

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 11 năm 2010

**PHÒNG ĐÀO TẠO**

(ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Kim Đức

Phạm Hồng Phương

**TS. Hồ Văn Nhân**

ThS. Nguyễn Hữu Phú